TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2026/HS-ST
Ngày: 19/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – QUẢNG NINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vương Thị Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Kim Liên**

Bà **Trần Thị Hiền**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Hồng Sơn**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ninh

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* ÔNg **Đinh Hồng Khanh**, kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Diệp Thế M; tên gọi khác: không; sinh ngày 11/11/1989 tại Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ A, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Diệp Xuân H và bà Nguyễn Thị N; vợ: Hoàng Thị T; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/10/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Đánh bạc", ngày 16/6/2022 chấp hành xong thời gian thử thách; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/12/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam M - Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

2. Đoàn Tiến N1; tên gọi khác: không; sinh ngày 30/4/1996 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn E, xã Q, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Đoàn Văn L và bà Mạc Thị L1; vợ: Nguyễn Thị H1; con: có 04 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử

phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

** Người làm chứng:*

- Nguyễn Văn Q, sinh năm 1974.

Nơi thường trú: thôn C, xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Nguyễn Đức T1, sinh năm 1988.

Nơi thường trú: khu phố A, phường M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Đình K, sinh năm 1983.

Nơi thường trú: thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Diệp Thế M và Đoàn Tiến N1 quen biết nhau từ trước, khoảng 15 giờ ngày 19/12/2025, N1 điện thoại qua ứng dụng Zalo cho M hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy Ketamine sử dụng, M đồng ý và gửi số tài khoản 389016838 ngân hàng VIB mang tên Diệp Thế M cho N1 để N1 chuyển số tiền 1.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của M. Sau khi nhận được tiền của N1, M nhắn tin qua ứng dụng "Zangi Messenger" để liên lạc với Vũ Đồng Duy K1 (có tên F là Vũ Duy K1) sinh năm 1994, trú tại: tổ E, khu C 5a, phường C, tỉnh Quảng Ninh, để hỏi K1 mua 01 gói ma túy với giá 1.600.000 đồng, K1 đồng ý. Do trước đây M đã mua ma túy của K1 nên biết số tài khoản ngân hàng của K1, nên M chuyển trước số tiền 1.000.000 đồng vào số tài khoản 081154280 ngân hàng VIB mang tên Võ Thị T2, còn lại nợ 600.000 đồng. Sau đó, K1 chụp ảnh gửi vị trí cất giấu ma túy để M đến lấy, M đến cây cột điện ở đoạn đường mới thuộc khu B, phường C, tỉnh Quảng Ninh lấy một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng mang về nhà, mở ra chia làm hai phần đều nhau, một phần M để lại trong tờ tiền rồi gấp lại cho vào hộp giấy catton màu đen, sau đó gửi xe ô tô khách biển số 14F-008.19 cho N1 nhận ở khu vực xã Q, tỉnh Quảng Ninh, một phần M đổ ra tờ tiền 5.000 đồng một mình sử dụng hết tại phòng ngủ của M. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày N1 được nhà xe thông báo nhận hộp bìa cát tông do M gửi. Nghị đến ngã ba cảng thuộc thôn Q, xã Q để nhận ma túy do M gửi thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ: 01 tờ tiền ngân hàng N2 mệnh giá 1.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (khối lượng 0,346 gam) nghi là chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen gắn 01 sim thuê bao 0967.118.998.

Tại Bản kết luận giám định số 1999/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K2 - Công an tỉnh Q, kết luận: chất tinh thể màu trắng gửi giám định là

ma túy; loại: Ketamine; khối lượng: 0,346gam. Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Methamphetamine; MDMA, ketamine, Heroine ...) và sản phẩm chuyển hóa trong mẫu nước tiểu thu của Đoàn Tiến N1 gửi giám định.

Quá trình điều tra, còn làm rõ thêm:

Ngày 24/9/2025, N1 liên lạc qua ứng dụng zalo hỏi M mua 2.000.000 đồng tiền ma túy Ketamine, M đồng ý và bảo N1 chuyển tiền mua ma túy vào số tài khoản 389016838 ngân hàng VIB của M trước rồi M sẽ gửi ma túy theo đường xe khách đến cho N1. Sau khi N1 chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng của M thì M liên lạc cho K1 mua "1 số" Ketamine với giá 1.600.000 đồng (đến ngày 25/9/2025 mới chuyển trả tiền mua ma túy cho K1). M nhận ma tuý của K1 cất dấu tại khu vực phường C tỉnh Quảng Ninh rồi gửi xe khách đến cho N1 nhận tại xã Q tỉnh Quảng Ninh. Lần bán ma túy này M lãi được 400.000 đồng.

Cùng với phương thức, thủ đoạn và cách thức như trên. Từ ngày 24/9/2025 đến ngày 15/12/2025, M đã 11 lần mua ma tuý của K1 để bán lại cho N1 để hưởng lợi nhuận, cụ thể như sau:

- Trong các ngày 05/10/2025; 13/10/2025; 12/11/2025; 25/11/2025; 27/11/2025; 02/12/2025; 05/12/2025, M đều mua 1.600.000 đồng ma tuý của K1 để bán lại cho N1 2.000.000 đồng/1 lần để lấy số tiền lãi 400.000 đồng/ 1 lần bán.

- Các ngày 25/9/2025; 23/11/2025; 15/12/2025; 19/12/2025 M đều mua 1.600.000 đồng ma tuý của K1 về chia đôi số ma tuý mua được để bán lại cho N1 1.000.000 đồng /1 lần để lấy số tiền lãi 200.000 đồng/ 1 lần bán.

Quá trình điều tra, Diệp Thế M và Đoàn Tiến N1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy bán cho N1, M khai nhận mua của Vũ Đồng Duy K1 rồi bán lại cho N1 để kiếm lời.

Tại phiên toà, Diệp Thế M và Đoàn Tiến N1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Cả hai bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn hối hận về hành vi của mình, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra như sau: khoảng 17 giờ 45 phút ngày 19/12/2025, anh đang trên đường đi làm về đến khu vực ngã ba cảng thuộc thôn Q, xã Q thì nhìn thấy lực lượng công an đang kiểm tra một nam thanh niên. Anh đến gần xem thì nhìn thấy nam thanh niên đó tự nguyện lấy trong thùng cát tông đang cầm trên tay ra một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được gấp lại, bên trong chứa chất tinh thể màu

trắng, người này khai tên là Đoàn Tiến N1, chất tinh thể màu trắng gói trong tờ tiền là ma túy Ketamine mua về chưa kịp sử dụng.

Người làm chứng Nguyễn Đức T1 vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra như sau: anh lái xe khách tuyến M - Hải Phòng, chiều ngày 19/12/2025, khi xe của anh chạy tới đoạn phường C thì có một người đàn ông đứng ven đường vẫy xe rồi gửi một hộp cát tông màu đen được dán kín, không cho xem bên trong và gửi tới Q. Khoảng 17 giờ 40 phút khi xe đến khu vực ngã ba cảng xã Q thì có một nam thanh niên đến nhận hộp cát tông nên anh giao cho thanh niên đó, anh không biết trong thùng cát tông chứa ma túy.

Người chứng kiến Nguyễn Đình K vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại Cơ quan điều tra như sau: khoảng 18 giờ 45 phút ngày 19/12/2025, anh đang ở nhà thì được cơ quan Công an mời tham gia chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đoàn Tiến N1, sinh năm 1996, trú tại thôn Q, xã Q và thu giữ của N1 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, N1 khai là ma túy Ketamine cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSQNH-KV ngày 18/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh đã truy tố Diệp Thế M về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Đoàn Tiến N1 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Diệp Thế M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/12/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đoàn Tiến N1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 19/12/2025.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 0,29 gam ma túy loại Ketamine, là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, 01 hộp bìa cát tông là dụng cụ bị cáo N1 sử dụng cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng và 02 điện thoại di động thu giữ của hai bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim gắn trong 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo; tịch thu của bị cáo Diệp Thế M số tiền 20.000.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không có quan điểm tranh luận gì với lời luận tội của Viện kiểm sát, nói lời sau cùng, các bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn hối cải, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của hai bị cáo tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của hai bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: từ ngày 24/9/2025 đến ngày 19/12/2025, tại khu vực phường C, tỉnh Quảng Ninh, Diệp Thế M đã 12 lần bán trái phép chất ma túy loại Ketamine cho Đoàn Tiến N1 với tổng số tiền 20.000.000 đồng để N1 sử dụng; khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 19/12/2025, tại thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Tiến N1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,346 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, M có hành vi mua ma túy và bán lại cho N1 nhằm thu lời bất chính; Nghị mua ma túy của M nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép ma túy, cả hai bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của M đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, hành vi của N1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

…

b) Phạm tội 02 lần trở lên …

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:….

c) ...Ketamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam; ...".

Hội đồng xét xử thấy, Cáo trạng số 59/CT-VKSNQH-KV ngày 18/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh truy tố đối với Diệp Thế M và Đoàn Tiến N1 là đúng người, đúng tội, lời luận tội có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy, chất gây nghiện của Nhà nước. Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do buông lỏng bản thân, M vì muốn kiếm tiền không bằng con đường lao động chân chính mà bán ma túy để thu lời bất chính, Nghị thiếu ý thức tu dưỡng bản thân, mua ma túy của M để sử dụng, do đó cần thiết phải xử lý nghiêm.

[4] Về vai trò trong vụ án: trong vụ án này mỗi bị cáo thực hiện một hành vi phạm tội riêng nên phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi của mình, không có tính chất đồng phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo N1 có 04 con nhỏ dưới 15 tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt đối với bị cáo: qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo thực hiện hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, thể hiện thiếu ý thức chấp hành pháp luật cũng như ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân, do đó cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành công dân có ích.

[8] Về vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã thu giữ:

- 0,346 gam ma túy loại Ketamine, sau giám định hoàn lại 0,29gam, là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộp bìa cát tông, toàn bộ vỏ bao gói là các vật dụng bị cáo N1 dùng cất giấu ma túy và 02 thẻ sim gắn trong 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của bị cáo N1 và 01 diện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo M, các bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền các bị cáo M thu lợi bất chính từ việc 12 lần bán ma túy cho N1 với tổng số tiền là 20.000.000 đồng, cần buộc bị cáo phải nộp lại sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 6 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

[10] Đối với Vũ Đồng Duy K1 là người bán ma túy cho M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định khởi tố bị can số C138-QĐ/CSMT ngày 08/5/2026 và giải quyết bằng vụ án khác, Hội đồng xét xử không đề cập; còn Võ Thị T2 không thừa nhận bán ma tuý cho M, chưa có đủ căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Tiến N1 và Diệp Thế M, quá trình điều tra đã xác định M và N1 không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Đức T1 là lái xe ô tô khách biển số 14F-008.19 nhận chuyển ma tuý cho M để lấy tiền cước, nhưng anh T1 không biết là ma tuý, hành vi không cấu thành tội phạm, nên không đề cập xử lý.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Diệp Thế M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bị cáo Đoàn Tiến N1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Diệp Thế M 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đoàn Tiến N1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,29g (không phẩy hai chín) gam ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1999/KL-KTHS (số 01) ngày 26/12/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh Q; toàn bộ vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 1999/KL-KTHS (số 02) ngày 26/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q; 01 (một) hộp bìa cát tông; 02 (hai) thẻ sim gắn trong 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của bị cáo N1 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo M.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng) đựng trong phong bì niêm phong số 1999/KL-KTHS (số 02) ngày 26/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của bị cáo N1, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo M.

(Các vật chứng nêu trên tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 127/2026/BB-THADSKV6 ngày 20 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Thi hành án dân sự khu vực 6 - Quảng Ninh).

- Tịch thu của bị cáo Diệp Thế M số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Toà án: các bị cáo Diệp Thế M và Đoàn Tiến N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ninh (PV06);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh (PC10);
- Phòng THADS khu vực 6- Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phân trại tạm giam Móng Cái;
- Bị cáo;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Thanh